

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Chuyên đề công nghệ điện tử (228163) - Nhóm 01**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **001**

Ngày thi: **29/06/2022**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D4-22**

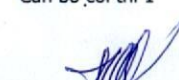
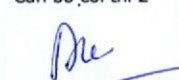
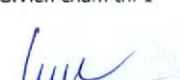
Mã nhận dạng: 002021

Trang : 1/3

Số SV có mặt: 71.....

Số bài thi: 41.....

Số tờ giấy thi: 50.....

Cán bộ coi thi 1  L.T. Cưng	Cán bộ coi thi 2  Phạm Hồng Diên	G.Viên chấm thi 1  N.K. SUYỀN	G.Viên chấm thi 2  L.Q. Chuyên
--	---	--	---

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2120060005	PHAN THANH DUY	08/12/2002	CCQ2006A		2		7.5	5.0	6.0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2120060038	LƯƠNG TIẾN ĐẠT	26/02/2002	CCQ2006B		1		5.5	3.5	4.3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2120170076	HUỖNH DUY ĐỨC	10/08/2002	CCQ2006B		1		5.0	3.0	3.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2120060006	NGUYỄN VĂN ĐỨC	23/08/2001	CCQ2006A		1		5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2120060064	NGUYỄN NHẬT HÀO	11/05/2002	CCQ2006A		2		6.0	5.0	5.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2120060007	PHAN VẠN HẬU	16/09/2002	CCQ2006A		1		5.0	5.0	5.0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2120060041	KHÊ VĂN HIỆP	14/04/2002	CCQ2006B		1		5.5	6.0	5.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2120060009	NGUYỄN THÁI HOÀNG	15/04/2002	CCQ2006A		1		6.5	6.0	6.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2120060008	PHAN MẠNH HOÀNG	11/11/2001	CCQ2006A		1		6.0	5.0	5.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2120060042	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	08/02/2001	CCQ2006B		2		7.0	6.0	6.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2120060011	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	18/05/2002	CCQ2006A		1		7.0	5.0	5.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	2118060055	THIÊN THANH HƯƠNG	30/12/1998	CCQ1806B		1		5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	2120060012	LÊ QUANG KHANG	10/07/2002	CCQ2006A		1		6.5	4.5	5.3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	2120060013	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	15/11/1999	CCQ2006A		2		5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	2120060014	NGUYỄN TUẤN KIẾT	23/12/2002	CCQ2006A		1		6.5	5.5	5.9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	2120060044	LÊ SỸ LƯƠNG	04/01/2002	CCQ2006B		2		6.5	6.0	6.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	2120060057	LẠI KIM ANH MINH	28/04/2002	CCQ2006B		1		7.0	6.0	6.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	2120230001	TRẦN THANH NGÂN	22/06/2002	CCQ2006B		1		8.5	5.0	6.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
19	2120060065	VÕ THỊ QUẾ NGÂN	10/08/2002	CCQ2006A		1		8.5	6.0	7.0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	2120060015	NGUYỄN THANH NGHIỆP	26/10/2002	CCQ2006A		1		8.5	5.0	6.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

In : 10/06/2022

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Chuyên đề công nghệ điện tử (228163) - Nhóm 01**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **001**

Ngày thi: **29/06/2022**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D4-22**

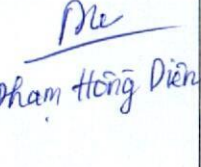
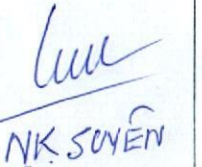
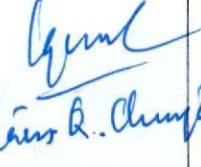
Mã nhận dạng: 002021

Trang : 2/3

Số SV có mặt: 41

Số bài thi: 4

Số tờ giấy thi: 40

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
			
L. T. C.	Phạm Hồng Diên	NK SƠN	Lâm B. Chung

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2120060016	BÙI VĂN NGUYỄN	16/01/2002	CCQ2006A		1	Nguyễn	7.5	4.5	5.7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	2120060058	LÊ THỊ THÚY	26/04/2002	CCQ2006B		1	Thúy	7.5	6.5	6.9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	2120060045	TRƯƠNG VÕ HOÀNG	24/08/2002	CCQ2006B		1	Hoàng	5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
24	2120060017	DIỆP BẢO QUỐC	12/10/2002	CCQ2006A		1	Quốc	5.0	3.0	3.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
25	2120060018	ĐẶNG VIỆT QUỐC	25/07/2002	CCQ2006A		2	Quốc	6.5	5.5	5.9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
26	2120060061	HỖ PHÚ QUYỀN	25/07/2002	CCQ2006B		1	Quyền	5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
27	2120060049	VÕ VĂN SỸ	16/09/2002	CCQ2006B		1	Sỹ	5.5	5.0	5.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
28	2120170132	VÕ VĂN TÂM	22/03/2002	CCQ2006B		1	Tâm	6.5	5.0	5.6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
29	2120060020	DƯƠNG QUANG MINH	06/03/2001	CCQ2006A		1	Minh	5.5	3.5	4.3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
30	2120060021	LÊ VĂN TẤN	10/07/1996	CCQ2006A		1	Tấn	5.0	3.5	4.1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
31	2120060022	CAO QUỐC THẮNG	14/05/2002	CCQ2006A		1	Thắng	5.5	5.5	5.5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
32	2120060067	MAI THỊ THÈM	16/02/2002	CCQ2006A		2	Thèm	7.0	5.0	5.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
33	2120060023	PHẠM ĐỨC THỐNG	18/10/2002	CCQ2006A		1	Thống	5.0	4.0	4.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
34	2120060053	PHẠM HẠ VÂN	17/05/2001	CCQ2006B		1	Vân	7.5	5.0	6.0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
35	2120060026	LÊ TRỌNG TÍN	07/07/2002	CCQ2006A							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
36	2120060027	NGUYỄN QUỐC TOÀN	25/01/2002	CCQ2006A		1	Toàn	6.5	4.5	5.3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
37	2120060030	VÕ MINH TRÍ	15/09/2002	CCQ2006A		1	Trí	5.0	3.0	3.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
38	2118060081	PHẠM NGỌC TRUNG	27/05/2000	CCQ1806B		1	Trung	6.0	5.0	5.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
39	2120060031	ĐIỀU VĂN TRƯỜNG	25/09/2002	CCQ2006A		1	Trường	5.5	5.5	5.5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
40	2120060032	TRƯƠNG ANH TUẤN	23/03/2000	CCQ2006A		2	Tuấn	6.0	5.0	5.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Chuyên đề công nghệ điện tử (228163) - Nhóm 01**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **001**

Ngày thi: **29/06/2022**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D4-22**

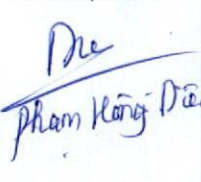
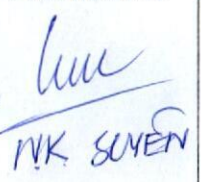
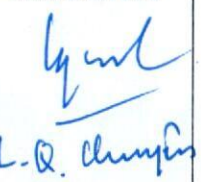
Mã nhận dạng: 002021

Trang : 3/3

Số SV có mặt: 41

Số bài thi: 41

Số tờ giấy thi: 50

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
			

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
41	2120060034	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	12/04/2002	CCQ2006A		1		5.0	3.0	3.8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
42	2120060035	NGUYỄN TIỂU YẾN	09/08/2002	CCQ2006A		2		7.0	5.5	6.1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9